

Số: 800 /QĐ-UBND

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 26 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt đề cương chi tiết và dự toán kinh phí
dự án Xây dựng Chương trình quan trắc Môi trường
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2021 – 2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 01/01/2015;

Căn cứ Nghị định số 127/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14/6/2017 của Chính phủ về việc thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 259/QĐ-TTg ngày 14/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch tổng thể quan trắc môi trường quốc gia giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 43/2015/TT-BTNMT ngày 29/9/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về báo cáo hiện trạng môi trường, bộ chỉ thị môi trường và quản lý số liệu quan trắc môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường;

Căn cứ Thông tư số 24/2017/TT-BTNMT ngày 01/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật quan trắc môi trường;

Căn cứ Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;

Căn cứ Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 23/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về công tác quản lý, bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 22/7/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Bộ đơn giá hoạt động quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 3839/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Văn bản số 2051/UBND-VP ngày 10/3/2020 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc kế hoạch quan trắc môi trường hồ cấp nước sinh hoạt năm 2020 và xây dựng Chương trình quan trắc môi trường giai đoạn 2021 – 2025;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số ..13.95./TTr-STNMT ngày 19/3/2021 về việc đề nghị phê duyệt đề cương chi tiết và dự toán kinh phí dự án Xây dựng Chương trình quan trắc Môi trường trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, văn bản số 905/STC-TCHCSN ngày 17/3/2021 của Sở Tài chính về việc dự toán kinh phí xây dựng Chương trình quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương chi tiết và dự toán kinh phí dự án Xây dựng Chương trình quan trắc Môi trường trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2021-2025 với những nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Xây dựng Chương trình quan trắc Môi trường trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2021-2025.

2. Mục tiêu: Xây dựng mạng lưới quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2021 – 2025, trên cơ sở rà soát, bổ sung, hoàn thiện mạng lưới quan trắc các thành phần môi trường (nước biển ven bờ; nước mặt: sông, suối, hồ; môi trường không khí xung quanh; môi trường đất; trầm tích và HST thủy sinh), đảm bảo đủ dữ liệu, thông tin đánh giá hiện trạng chất

lượng môi trường, dự báo diễn biến chất lượng môi trường theo thời gian và không gian và kịp thời cảnh báo các hiện tượng suy thoái chất lượng môi trường.

3. Nội dung thực hiện

Chương trình quan trắc môi trường giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu được thực hiện qua 06 bước:

- Bước 1: Phân tích hiện trạng, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đến năm 2025, từ đó dự báo tải lượng phát thải tiềm ẩn của các lĩnh vực hoạt động có nguy cơ gây tác động đến môi trường và xác định các khu vực, các thành phần môi trường có nguy cơ bị tác động do quá trình phát triển kinh tế - xã hội;

- Bước 2: Phân tích, đánh giá chất lượng môi trường 03 hồ cấp nước sinh hoạt chính: Hồ Đá Đen, hồ Sông Ray và liên hồ (An Hải, Quang Trung 1 và Quang Trung 2) của tỉnh theo phân tầng và các thành phần môi trường bị tác động (chưa có số liệu đánh giá) do quá trình phát triển;

- Bước 3: Rà soát, phân tích, đánh giá thực trạng triển khai mạng lưới quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở đó xác định các ưu điểm và hạn chế do thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội đang đặt ra đối với hoạt động quan trắc môi trường;

- Bước 4: Nghiên cứu cơ sở khoa học, pháp lý và dựa trên kết quả thực hiện bước 1, bước 2 và bước 3 xây dựng Mạng lưới quan trắc môi trường riêng cho 03 hồ cấp nước sinh hoạt theo phân tầng: Hồ Đá Đen, hồ Sông Ray và liên hồ (An Hải, Quang Trung 1 và Quang Trung 2) và Mạng lưới quan trắc các thành phần môi trường trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2021 – 2025;

- Bước 5: Xây dựng Bản đồ Mạng lưới quan trắc các thành phần môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2021 - 2025;

- Bước 6: Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phù hợp để thực hiện hiệu quả Chương trình quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2021 – 2025, đồng thời làm nền tảng để thực hiện cho giai đoạn tiếp theo sau 2025.

4. Sản phẩm giao nộp

- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện Dự án (05 quyển báo cáo);

- Số liệu điều tra, khảo sát, phân tích mẫu (01 bộ);

- Bản đồ tổng thể mạng lưới quan trắc các thành phần môi trường và bản đồ mạng lưới quan trắc cho từng thành phần môi trường trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2021 – 2025 (file mềm);

- Đĩa CD lưu trữ toàn bộ kết quả thực hiện Dự án (02 đĩa CD).

5. Phạm vi thực hiện dự án: Toàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

6. Thời gian thực hiện dự án: 12 tháng kể từ khi ký kết hợp đồng.

7. Chủ đầu tư: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

8. Cơ quan tư vấn lập đề cương và dự toán chi tiết: Viện Nước và Công nghệ Môi trường.

9. Dự toán kinh phí: 3.450.000.000 đồng (*Bằng chữ: Ba tỷ bốn trăm năm mươi triệu đồng*). Chi tiết theo văn bản số 905/STC-TCHCSN ngày 17/3/2021 của Sở Tài chính.

10. Nguồn vốn kinh phí: Cho phép sử dụng nguồn kinh phí để thực hiện nhiệm vụ trên với tổng số tiền là 3.450.000.000 đồng, cụ thể:

- Từ nguồn dự toán kinh phí năm 2021 đã bố trí cho Sở Tài nguyên và Môi trường tại Quyết định số 3839/QĐ-UBND của UBND tỉnh số tiền là 3.000.000.000 đồng.

- Bổ sung từ nguồn chi khác ngân sách tỉnh năm 2021 tại Quyết định số 3839/QĐ-UBND của UBND tỉnh số tiền là 450.000.000 đồng.

Nội dung chi tiết theo Đề cương chi tiết và dự toán kinh phí dự án “Xây dựng Chương trình quan trắc Môi trường trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chịu trách nhiệm toàn bộ về việc đề xuất đề cương chi tiết và tính chính xác, hợp pháp của nội dung công việc, khối lượng thực hiện tương ứng với đơn giá công việc.

b) Thực hiện các trình tự, thủ tục lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

c) Chịu trách nhiệm giám sát, nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành theo đúng tiến độ được giao và thực hiện thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

2. Giao Sở Tài chính cấp kinh phí và hướng dẫn Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các thủ tục thanh quyết toán theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VP-TH. (5)

KĐ. CHỦ TỊCH *mmh*
PHÓ CHỦ TỊCH



mmh
Nguyễn Công Vinh